

Số: /KH-MNTTSR

Tân Hồng, ngày tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023**

Căn cứ Hướng dẫn số 970/PGDDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Hướng dẫn số 1038/PDGĐT, ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Tân Hồng về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021- 2022.

Trường Mầm non thị trấn Sa Rài xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**1.Tình hình chung của địa phương:**

Thị trấn Sa Rài có 02 trường Mầm non và 02 nhóm trẻ tư thục đặt trên địa bàn, thuận lợi cho nhu cầu gửi con của phụ huynh trong địa bàn, người lao động, cán bộ- công chức công tác tại các cơ quan đóng trên địa bàn thị trấn và nhân dân các xã lân cận.

**2.Tình hình của nhà trường:**

Trường mầm non thị trấn Sa Rài được đặt tại Khóm 2, thị trấn Sa Rài; được xây dựng mới và đưa vào sử dụng tháng 12/2016, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất khá đầy đủ, kiên cố; có sân chơi rộng, các nhóm lớp khang trang, sạch sẽ, thu hút trẻ đến lớp. Có đầy đủ hệ thống phòng chức năng phục vụ cho các hoạt động của trẻ: Trường có 01 điểm với 8 phòng học đều là kiên cố, 01 phòng giáo dục thể chất, 01 phòng giáo dục nghệ thuật, 01 phòng kidsmart với 10 bộ máy tính, nhà bếp, khối phòng hành chính- quản trị có diện tích đảm bảo.

Năm học 2022-2023, trường có 11 nhóm lớp. Về nhân sự: CBQL: 03, Giáo viên: 21, nhân viên: 06. (y tế học đường, kế toán, bảo vệ và 02 cấp dưỡng).

Số lượng trẻ ra lớp: (tính đến 05/9/2022)

TUỔI	ĐỊA BÀN	ĐỊA BÀN RA LỚP	NGOÀI ĐỊA BÀN	TỔNG SỐ HS TẠI TRƯỜNG
5 TUỔI	80	80	21	101
4 TUỔI	75	72	14	86
3 TUỔI	62	57	1	58
2 TUỔI	59	28	0	28
1 TUỔI	59	12	0	12
0 TUỔI	15	0		0
				<b>285</b>

### **2.1. Thuận lợi:**

- Có đủ đồ dùng trong sinh hoạt, sân rộng, lát đal sạch sẽ
- 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn, trong đó trên chuẩn hơn 90%. Lực lượng giáo viên trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với nghề
- Các lớp được trang bị đồ chơi theo danh mục quy định
- Sân chơi đủ đồ chơi cho trẻ

### **2.2. Khó khăn:**

- Thiếu 03 phòng học (đang xây dựng dự kiến đưa vào sử dụng tháng 11/2022)
- Đầu năm học thiếu 01 biên chế giáo viên, 01 giáo viên hộ sản

## **II. NHIỆM VỤ CHUNG:**

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong bối cảnh mới; triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, tiếp tục thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025”; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế- xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT), hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ em dưới 5 tuổi; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

Năm học 2022 - 2023, tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:**

### **1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

#### **1.1. Nội dung:**

- Triển khai các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN:

Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 về thực hiện Đề án phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2019 - 2025;

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình:

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình đối với các bộ phận, tổ chuyên môn, cá nhân được phân quyền; Chủ động trong việc áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến; phát triển chương trình nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ,

theo qui định của pháp luật, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn bảo đảm qui định, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi trường; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng qui định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong trường mầm non. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các qui định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non và qui chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập tư thực. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo qui định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, lựa chọn các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động như lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi,... nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường.

Thực hiện đúng các qui định về quản lý tài chính trong đơn vị. Thực hiện kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các cá nhân vi phạm các qui định về quản lý tài chính nhằm tránh tình trạng lạm thu, thu sai qui định trong đơn vị.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các qui định của pháp luật trong đơn vị, xử lý nghiêm những cá nhân vi phạm. Phối hợp quản lý chặt chẽ các nhóm trẻ tư thực trên địa bàn.

### **1.2. Chỉ tiêu:**

- 100% CB-GV-NV đơn vị được tham gia tiếp thu các Nghị quyết, được thông tin các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
- 100% tổ chuyên môn sinh hoạt đủ, đúng quy định và có chất lượng.
- 100% nội dung công khai đúng, đủ, kịp thời theo quy định
- 100% tổ, bộ phận có kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả
- Phối hợp kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn nhóm trẻ tư thực ít nhất 02 lần/ năm học

### **1.3. Biện pháp:**

- Thực hiện phân công chuyên môn và phân công nhiệm vụ cụ thể từng bộ phận, cá nhân. Triển khai trong cuộc họp HĐSP đầu năm và Hội nghị Viên chức và người lao động đầu năm học. Cuối năm, căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ để đánh giá, xếp loại.

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ tại đơn vị

- Thực hiện công khai theo quy định. Xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ công khai các nội dung đầy đủ.

- Phát huy vai trò các đoàn thể và Ban đại diện CMHS, phụ huynh trong các hoạt động, công tác kiểm tra, quản lý chất lượng thực phẩm cung cấp vào trường, ...

- Đưa nội dung phối hợp kiểm tra nhóm trẻ tư thực vào kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị.

**2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

### **2.1. Nội dung:**

Thực hiện các nội dung có liên quan trong Kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Tân Hồng, về việc sắp xếp, sáp nhập mạng lưới trường lớp và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện Tân Hồng đến năm 2030. Tích cực tham mưu ban hành các cơ chế chính sách đặc thù của địa phương để phát triển mạng lưới trường lớp, phù hợp với điều kiện của địa phương, quy hoạch, sắp xếp mạng lưới trường lớp tuân thủ các quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường mầm non và các quy định hiện hành, gắn với điều kiện đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ, đẩy mạnh phát triển GDMN theo hướng xã hội hóa, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong đơn vị

Tích cực, chủ động tham mưu các cấp có thẩm quyền quan tâm đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi.

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và lộ trình xây dựng trường chuẩn quốc gia năm 2023; tham mưu các cấp lãnh đạo những nội dung còn vướng theo thẩm quyền phân cấp quản lý.

Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDĐT giai đoạn 2019 - 2025.

Tham mưu cho chính quyền các cấp có giải pháp phù hợp tình hình dịch bệnh theo từng giai đoạn

Triển khai xây dựng thư viện tại đơn vị theo Luật Thư viện và Thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT, đặc biệt chú ý xây dựng thư viện số, hỗ trợ giáo viên, cán bộ quản lý và cha mẹ trẻ khai thác tài nguyên thông tin trên mạng trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp.

## **2.2. Chỉ tiêu:**

- Chỉ tiêu huy động năm học 2022-2023 như sau: (tính đến cuối năm học)
- + Nhà trẻ 0-2 tuổi: 33%;
- + Mẫu giáo 3-5 tuổi: 96%;
- + Mẫu giáo 5 tuổi: trên 99%.
- 100% trẻ đến trường có đủ tài liệu, học liệu sử dụng
- 100% nhóm lớp có đồ dùng, đồ chơi theo danh mục quy định (mỗi lớp đáp ứng từ 90% danh mục)
- Tăng tỷ lệ đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đảm bảo theo lộ trình.
- Mỗi lớp có 01 góc thư viện hoạt động hiệu quả. Trường bố trí 01 góc “thư viện- Không gian sách” để trẻ và phụ huynh sử dụng, tham khảo.
- Sử dụng có hiệu quả thông tin mạng, lấy mạng xã hội là một trong những biện pháp tuyên truyền đến phụ huynh và cộng đồng. Sử dụng hiệu quả Website của đơn vị

## **2.3. Biện pháp:**

Tăng cường công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương. Phối hợp các trường, nhóm trẻ trong địa bàn, các ban ngành, đoàn thể trong công tác huy động trẻ.

Giao chỉ tiêu duy trì sỹ số cho các nhóm lớp, đưa vào tiêu chí thi đua nội dung này.

Có các biện pháp hỗ trợ trẻ gia đình khó khăn đến trường như thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, quyền lợi của trẻ theo quy định; chia nhỏ các khoản thu, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh.

Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa hàng năm. Tăng cường công tác làm đồ dùng, đồ chơi

Phân công cán bộ, nhân viên, giáo viên cụ thể trách nhiệm quản lý tài sản, đồ dùng của trường, lớp. Thực hiện phân phối tài sản, kiểm kê theo quy định

Có kế hoạch, kiểm tra công tác làm đồ dùng, đồ chơi của giáo viên

Lập kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng cơ sở dữ liệu và mạng xã hội vào công tác truyền thông. Phân công đầu mối phụ trách CNTT, thành lập tổ hỗ trợ CNTT tại đơn vị. Quản lý, khai thác website. Đưa nội dung bài viết, thông tin vào tiêu chí điểm thưởng thi đua.

Hướng dẫn, hỗ trợ và thông tin kịp thời đến giáo viên những nội dung hữu ích thực hiện cho công tác truyền thông.

Đưa nội dung hoạt động góc thư viện hiệu quả vào điểm thưởng thi đua

### **3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo ở những nơi đủ điều kiện**

#### **3.1. Nội dung:**

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC thị trấn; đầu tư bổ sung phòng học, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị tối thiểu cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, tham mưu bố trí đảm bảo đủ đội ngũ theo quy định để duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu CSVN. Tăng cường công tác phối hợp với các trường Tiểu học, TH-THCS và THCS trên địa bàn thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập.

- Triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2020 về việc tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

#### **3.2. Chỉ tiêu:**

- Duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT thị trấn Sa Rài
- Duy trì các tiêu chí đạt, cải thiện các tiêu chí chưa đạt theo lộ trình thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia
- 100% trẻ được hưởng chế độ chính sách theo quy định

### **3.3. Biện pháp:**

Tiếp tục tuyên truyền, triển khai các văn bản liên quan đến PCGDMN

Phân công cụ thể trách nhiệm công tác phổ cập giáo dục trong đơn vị cho cá nhân phụ trách

Triển khai các văn bản có liên quan để kịp thời thực hiện

Phối hợp với trường MN 1/6 và các nhóm trẻ trong địa bàn nắm chắc số liệu phổ cập.

- Thành lập BCD xây dựng trường CQG, phân công nhiệm vụ và thực hiện theo lộ trình xây dựng trường CQG. Tăng cường công tác tham mưu các cấp lãnh đạo về những tiêu chuẩn chưa đạt

### **4. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

#### **4.1. Nội dung:**

*4.1.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN, thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh:*

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT qui định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở GDMN theo qui định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 05 năm 2022 của Bộ GDĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; thực hiện hiệu quả bộ qui tắc ứng xử theo qui định; bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong đơn vị nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo qui định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học, phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch COVID-19, dịch sốt xuất huyết và các dịch bệnh khác,...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

*4.1.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em:*

Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo qui định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong đơn vị. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát qui trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại đơn vị.

Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng; huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

*4.1.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non*

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” gắn với việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” .

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 873/KH-PGDĐT ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Phòng GDĐT về Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch số 1021/KH-PGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Phòng GDĐT về việc triển khai nhiệm vụ thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2022 - 2025” và các Kế hoạch của nhà trường đã xây dựng theo giai đoạn và hàng năm.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; quản lý việc tổ chức làm quen với tiếng Anh cho trẻ em mẫu giáo ở đơn vị.

Tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm lớp tự thực.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

Tiếp tục xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đặc biệt trong điều kiện diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý GDMN các cấp và trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

#### *4.1.4. Tiếp tục tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh:*

Quản lý, tổ chức thực hiện cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ.

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo, lập Kế hoạch trình Phòng GDĐT phê duyệt, tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo đúng qui định. (dự kiến từ tháng 10/2022)

Lựa chọn tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong đơn vị. Triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện.

#### *4.1.5. Một số hoạt động giáo dục khác*

Tổ chức Ngày Hội giao lưu của bé và Hội khỏe măng non cấp cơ sở, tham dự hội thi cấp Huyện dự kiến tháng 3/2023.

Tổ chức Hội thi “Bé khỏe bé ngoan” cấp trường

Tổ chức cho trẻ trải nghiệm thực tế; tham quan các di tích lịch sử, trường tiểu học,...; tuần lễ dinh dưỡng và sức khỏe;... phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

#### **4.2. Chỉ tiêu:**

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn tính mạng, thân thể.
- 100% trẻ đến trường được chăm sóc, theo dõi sức khỏe theo quy định. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng- thừa cân cuối năm giảm so với đầu năm từ 70%
- Trường đạt trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích hàng năm
- 100% giáo viên và nhóm lớp thực hiện chương trình đổi mới theo quy định, áp dụng chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm tại 100% nhóm lớp
- Có 01 khu phát triển thể chất với các đồ dùng, đồ chơi phù hợp theo độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo.
- Duy trì các lớp làm quen tiếng Anh ở 03 độ tuổi mẫu giáo
- Ngày hội giao lưu của bé cấp huyện: tham gia 100% nội dung, có 01 giải đi thi tỉnh. Cấp tỉnh: phần đầu tham gia và có giải



- 100% giáo viên được đánh giá sử dụng có hiệu quả đồ dùng, đồ chơi. Khai thác tốt các nguồn đồ chơi có sẵn tổ chức hoạt động cho trẻ

- Tiếp tục vận động phụ huynh hỗ trợ tiền trực trưa cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để có thêm thu nhập yên tâm công tác. Các nhóm lớp tùy điều kiện cụ thể có thể nhận tài trợ thảm lót sàn nhà vệ sinh, chắn song cửa, tranh trang trí tường,...

- Tổ chức thao giảng, chuyên đề đúng quy định, trong đó ít nhất mỗi tổ 1 lần có mời phụ huynh cùng tham dự. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN để 100% phụ huynh hiểu rõ về giáo dục mầm non. Tăng cường các hoạt động giáo dục Steam ở các lớp.

### **4.3. Biện pháp:**

Thành lập các Ban chăm sóc sức khỏe, y tế trường học theo quy định

Ký kết các hợp đồng thực phẩm cụ thể, rõ ràng, đầy đủ nội dung. Chọn nhà phân phối thực phẩm uy tín, chất lượng

Phân công bộ phận bán trú theo dõi sát sao công tác chế biến, vệ sinh an toàn thực phẩm trong đơn vị

Cho nhân viên, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm. Khám sức khỏe đúng quy định

Thường xuyên kiểm tra trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, cơ sở vật chất; khắc phục những yếu tố không an toàn

Phối hợp với trạm y tế thị trấn, trung tâm y tế huyện Tân Hồng tìm kiếm tài liệu tuyên truyền, khám sức khỏe cho trẻ; báo cáo, giải quyết kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra.

Triển khai kịp thời các nội dung được huyện, tỉnh triển khai

Tổ chức hội thi, tuyển chọn học sinh tham gia các hội thi cấp huyện, tỉnh công khai, công bằng, có kế hoạch bồi dưỡng dài hạn cho trẻ

Tổ chức hội thi GVG cấp cơ sở đúng quy định kịp thời để lựa chọn, bồi dưỡng giáo viên tham gia hội thi cấp huyện, tỉnh

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể theo hàng tháng, hàng quý, năm học.

Phối hợp Ban Đại diện CMTE xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác xã hội hóa đúng quy định, phù hợp tình hình thực tế và khả năng của phụ huynh.

Thay đổi thường xuyên hình thức tuyên truyền ( trực tiếp, qua bản tin, loa phát thanh của nhà trường..) đến các bậc phụ huynh để phối hợp cùng nhà trường trong công tác xã hội hóa giáo dục

Xây dựng các kế hoạch chuyên đề. Phối hợp gia đình- nhà trường thực hiện chuyên đề giáo dục theo

## **5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

### **5.1. Nội dung:**

5.1.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai thực hiện hiệu quả việc tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn phù hợp với bối cảnh thực tế của nhà trường.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Công văn số 894/BGDĐT-GDMN thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019).

5.1.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số **16/KH-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2020** của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018 - 2025”. Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo qui định.

5.1.3. Tiếp tục tham mưu cho các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo qui định, các cơ sở GDMN bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp;

5.1.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với giáo viên mầm non theo qui định hiện hành.

## **5.2. Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên trình độ cao đẳng đăng ký học nâng cao trình độ chuyên môn
- 100% đảng viên có trình độ lý luận từ sơ cấp.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đầy đủ các buổi triển khai chuyên môn, nghị quyết, học chính trị hè,...
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các chế độ về tiền lương, phụ cấp, nâng lương, nâng bậc,... kịp thời, đúng quy định
- Nâng lương trước thời hạn theo số lượng được giao
- 100% CBQL, giáo viên hoàn thành các nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch. Trong đó, 100% từ loại khá trở lên.
- 100% tổ chuyên môn sinh hoạt theo quy định.
- 100% CBQL-GV-NV được đánh giá, phân loại đúng theo quy định hiện hành.
- + Chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng: 100% xuất sắc
- + Chuẩn nghề nghiệp giáo viên: 100% từ loại khá trở lên, trong đó từ 85% xuất sắc
- + Xếp loại công chức, viên chức: 100% từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó 80% trở lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Thi đua:
  - + Lao động tiên tiến: Từ 90% trở lên
  - + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 15% (trong số lao động tiên tiến)
  - + Bằng khen UBND tỉnh: xét 100% cá nhân đủ điều kiện
  - + Tập thể: Tập thể lao động xuất sắc. Bằng khen UBND Tỉnh.

## **5.3. Biện pháp:**

- Thường xuyên rà soát trình độ, năng lực giáo viên tại đơn vị. Động viên, sắp xếp thời gian để hỗ trợ giáo viên tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng nghiệp vụ

- Xét thi đua công khai, công bằng, đúng đối tượng, đúng mục đích thi đua

- Có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên dài hạn, thường xuyên. Phát huy vai trò chủ động của giáo viên khi tham gia các hội thi

- Đầu năm học, triển khai, nhắc lại các văn bản liên quan công tác đánh giá, xếp loại CBQL, GV, NV để có định hướng thực hiện nội dung này.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và triển khai đúng quy định.
- Phát huy vai trò và gắn liền trách nhiệm các đoàn thể trong công tác chung của trường.
- Xét nâng lương thường xuyên, trước hạn đúng thời gian, đúng đối tượng và đảm bảo chỉ tiêu được giao

## **6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế**

### **6.1. Nội dung:**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

Tăng cường hướng dẫn các trường nghiên cứu, học hỏi, áp dụng mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến của các trường trong tỉnh, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

### **6.2. Chỉ tiêu:**

Vận động phụ huynh hỗ trợ tiền trực trưa cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để có thêm thu nhập yên tâm công tác.

Các nhóm lớp tùy điều kiện cụ thể có thể nhận tài trợ thảm lót sàn nhà vệ sinh, chấn song cửa, tranh trang trí tường, rèm che nắng,... Các nội dung được thông qua để lãnh đạo nhà trường nắm và hướng dẫn thực hiện đúng quy trình, quy định.

Tổ chức thao giảng, chuyên đề ít nhất 01 lần có mời phụ huynh cùng tham dự ở mỗi tổ, khối.

Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN để 100% phụ huynh hiểu rõ về giáo dục mầm non.

Tổ chức các hoạt động giáo dục Steam ở các lớp lá, chồi ( mỗi lớp ít nhất 01 hoạt động/ chủ đề).

### **6.3. Biện pháp:**

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể theo hàng tháng, hàng quý, năm học.

Phối hợp Ban Đại diện CMTE xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác xã hội hóa đúng quy định, phù hợp tình hình thực tế và khả năng của phụ huynh.

Thay đổi thường xuyên hình thức tuyên truyền ( trực tiếp, qua bản tin, loa phát thanh của nhà trường..) đến các bậc phụ huynh để phối hợp cùng nhà trường trong công tác xã hội hóa giáo dục

Xây dựng các kế hoạch chuyên đề. Phối hợp gia đình- nhà trường thực hiện chuyên đề giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

## **7. Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với giáo dục mầm non**

### **7.1. Nội dung:**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành tại cơ sở GDMN.

Xây dựng kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN.

Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm cần đáp ứng được các yêu cầu như: hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện Kế hoạch giáo dục.

Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Lựa chọn và triển khai các ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý trường học như: lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý về đồ dùng, thiết bị, đồ chơi... của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định và đảm bảo tính liên thông trực tuyến từ cơ sở GDMN tới cấp phòng, sở để đảm bảo chất lượng quản lý, giám sát.

Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

### **7.2. Chỉ tiêu:**

- 100% máy tính được kết nối cho trẻ sử dụng
- 100% trẻ đến trường có tài liệu, học liệu sử dụng
- 100% giáo viên tổ chức hoạt động có đồ dùng, đồ chơi.
- 100% giáo viên biết sử dụng CNTT trong giảng dạy phù hợp.
- Mỗi giáo viên có ít nhất 02 nội dung giáo dục ôn tập trực tuyến theo lứa tuổi phụ trách. (khuyến khích các tổ xây dựng, lựa chọn nội dung để không trùng lặp nhau)
- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý giáo dục, CSDL, phần mềm tính khẩu phần ăn, các phần mềm quản lý tài chính, tài sản. Thực hiện dịch vụ công các cấp độ phù hợp.
- Có tổ hỗ trợ CNTT tại đơn vị.
- Kho tư liệu trực tuyến trường phong phú nội dung, đảm bảo để giáo viên sử dụng phục vụ công tác tuyên truyền.
- Trang bị và đưa vào hoạt động có hiệu quả phòng họp trực tuyến của đơn vị.

### **7.3. Biện pháp:**

Tuyên truyền, vận động phụ huynh trang bị tài liệu, học liệu cho trẻ khi đến lớp. Giáo viên chủ nhiệm giáo dục trẻ sử dụng, bảo quản đồ dùng cá nhân phù hợp theo từng độ tuổi

Cập nhật thường xuyên các phần mềm sử dụng. Tổ chức hướng dẫn viên chức, người lao động kỹ năng sử dụng, khai thác phần mềm trực tuyến, website,...

Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên thực hiện các nội dung giảng dạy trực tuyến. Xây dựng mức điểm thưởng hợp lý cho nội dung này khi đưa vào thi đua

Thành lập tổ hỗ trợ CNTT tại đơn vị

## **8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

### **8.1. Nội dung:**

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN qua các cuộc họp, băng tin tuyên truyền,...

Phát huy tính chủ động trong công tác tuyên truyền về GDMN. Chú ý tạo sự thống nhất đồng thuận của xã hội; thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến, phổ biến, nhân rộng sáng kiến kinh nghiệm tốt trong chăm sóc, giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt. Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN một năm 02 lần về Phòng GDĐT vào cuối mỗi học kỳ.

Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, xây dựng video hướng dẫn cha mẹ trẻ nội dung và phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ trong thời kỳ trẻ phải nghỉ tại gia đình (phòng chống dịch bệnh, thiên tai...) đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Tích cực phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp như tuyên truyền trực tiếp, qua bảng tin, phát thanh,... Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập nếu có.

Thực hiện tốt website của đơn vị

### **8.2. Chỉ tiêu:**

100% các nhóm lớp tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp, có hiệu quả đến phụ huynh học sinh và cộng đồng về giáo dục mầm non.

Tổ chức họp phụ huynh các lớp theo quy định 3lần/năm. Nhà trường tổ chức đại hội phụ huynh đầu năm.

100% CB-GV-NV làm tốt công tác tuyên truyền về kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

Website hoạt động có hiệu quả, thường xuyên có nội dung, tin bài mới. Cả năm học ít nhất 15 tin, bài

### **8.3. Biện pháp:**

Nhà trường thường xuyên rèn luyện kỹ năng tuyên truyền cho giáo viên

Các lớp xây dựng kế hoạch tuyên truyền kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc phụ huynh bằng nhiều hình thức như: Bảng tin tuyên truyền ở từng nhóm lớp; trao đổi thường xuyên với phụ huynh ở mọi lúc mọi nơi; Thông qua các buổi họp phụ huynh.

Kết hợp sự hỗ trợ của chính quyền địa phương, Ban đại diện CMHS các cháu.

Tổ chức đại hội phụ huynh học sinh đầu năm học bầu ra Ban Đại diện cha mẹ học sinh toàn trường. Mỗi học kỳ mỗi nhóm lớp tổ chức họp Ban đại diện CMHS một lần để thông báo về tình hình chung của các cháu, những vấn đề phụ huynh quan tâm, giải đáp những thắc mắc... phụ huynh chưa an tâm. Kêu gọi sự ủng hộ chân thành từ phụ huynh trong tất cả các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Phân công phụ trách công tác truyền thông và website tại đơn vị. Đưa nội dung viết tin bài vào mục điểm thưởng khi xét thi đua.

## **9. Thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển giáo dục tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025**

### **9.1. Nội dung:**

Căn cứ kế hoạch phát triển giáo dục đến năm 2025 của địa phương xây dựng kế hoạch tại đơn vị, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp để đạt các chỉ tiêu liên quan đến GDMN của Kế hoạch từng năm và đạt chỉ tiêu vào năm 2025.

### **9.2. Chỉ tiêu:**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai kịp thời theo giai đoạn và từng năm
- Đạt các chỉ tiêu đề ra trong kế hoạch.

### **9.3. Biện pháp:**

- Căn cứ kế hoạch chung của ngành và điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị xây dựng và triển khai kế hoạch
- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng
- Kiểm tra, đánh giá công tác thực hiện.

## **IV. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC**

Theo gợi ý tại *Phụ lục I và Phụ lục II* đính kèm Kế hoạch này.

## **V. SÁCH, TÀI LIỆU, BIỂU MẪU**

Thực hiện theo gợi ý tại *Phụ lục III* đính kèm Kế hoạch này.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Đối với Ban giám hiệu trường:**

- Xây dựng và triển khai đến hội đồng sư phạm nhà trường bàn bạc, thống nhất biện pháp thực hiện trong hội nghị viên chức và người lao động năm học 2022-2023.
- Trình duyệt của lãnh đạo Phòng Giáo dục
- Cụ thể hóa thành các kế hoạch của bộ phận, kế hoạch tháng của nhà trường
- Hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, đánh giá mức độ hoàn thành từng nội dung và có biện pháp điều chỉnh kế hoạch kịp thời
- Hàng tháng, cuối học kỳ, cuối năm học báo cáo đánh giá kết quả thực hiện.

### **2. Đối với các bộ phận, tổ chuyên môn:**

- Căn cứ vào nội dung kế hoạch, và tình hình thực tế bộ phận, tổ xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện theo nhiệm vụ mình phụ trách
- Báo cáo kết quả về lãnh đạo đơn vị.

### **3. Đối với giáo viên, nhân viên:**

- Cụ thể hóa thành kế hoạch riêng của từng nhóm lớp, có chỉ tiêu, biện pháp thực hiện cụ thể trình duyệt và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đồng chí liên hệ với tổ chuyên môn, Ban giám hiệu (qua các bộ phận phụ trách lĩnh vực) để được hướng dẫn thêm./.

### **Nơi nhận:**

- UBND Huyện (báo cáo);
- Phòng GD&ĐT (duyet);
- Các PHT, tổ CM, tổ VP (thực hiện);
- CĐCS (phối hợp);
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thái Thụy Khanh**

**Phụ lục I**

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-MNTTSR, ngày /9/2022 của trường Mầm non thị trấn Sa Rài)

**KHUNG THỜI GIAN GIÁO DỤC MẦM NON  
NĂM HỌC 2022 – 2023**

**HỌC KỲ I**

<i>Các ngày trong tuần</i>							<b>Tuần thực học</b>
<b>Thứ 2</b>	<b>Thứ 3</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>Thứ 5</b>	<b>Thứ 6</b>	<b>Thứ 7</b>	<b>CN</b>	
22	23	24	<b>25/8</b> Tụ trường	26	27	28	Tuần dành cho chuẩn bị và tụ trường
29	30	31	01	02	03	04	Tuần dành cho sinh hoạt học đường
<b>05/9</b> Khai giảng	06	07	08	09	10	11	<b>1</b>
12	13	14	15	16	17	18	<b>2</b>
19	20	21	22	23	24	25	<b>3</b>
26	27	28	29	30	<b>01/10</b>	02	<b>4</b>
03	04	05	06	07	08	09	<b>5</b>
10	11	12	13	14	15	16	<b>6</b>
17	18	19	20	21	22	23	<b>7</b>
24	25	26	27	28	29	30	<b>8</b>
31	<b>01/11</b>	02	03	04	05	06	<b>9</b>
07	08	09	10	11	12	13	<b>10</b>
14	15	16	17	18	19	20	<b>11</b>
21	22	23	24	25	26	27	<b>12</b>
28	29	30	<b>01/12</b>	02	03	04	<b>13</b>
05	06	07	08	09	10	11	<b>14</b>
12	13	14	15	16	17	18	<b>15</b>
19	20	21	22	23	24	25	<b>16</b>
26	27	28	29	30	<b>31</b>	<b>01/01/2023</b>	<b>17</b>
02	03	04	05	06	07	08	<b>18</b>
09	10	11	12	13	14	15	Tuần dành các hoạt động giáo dục khác (Tổ chức tuần lễ dinh dưỡng- sức khỏe)

1. Tuyển sinh và chuẩn bị năm học mới 2022 - 2023 trước ngày 04/9/2022.
2. Ngày khai giảng năm học mới: 05/9/2022.
3. Ngày tụ trường năm học mới: Ngày 25/8/2022. Tuần lễ sinh hoạt học đường từ ngày 29/8/2022 - 31/8/2022.
4. Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2022 đến ngày 13/01/2023: Có 18 tuần thực học và tổ chức các hoạt động giáo dục khác. Nghỉ Tết Dương lịch: 02/01/2023
5. Tổ chức Ngày hội giao lưu của bé- Hội khỏe măng non cấp trường tháng 11/2022 ( có kế hoạch riêng)

## HỌC KỲ II

<i>Các ngày trong tuần</i>							<i>Tuần thực học</i>
<b>Thứ 2</b>	<b>Thứ 3</b>	<b>Thứ 4</b>	<b>Thứ 5</b>	<b>Thứ 6</b>	<b>Thứ 7</b>	<b>CN</b>	
16	17	18	19	<b>20</b>	21	22	<b>1</b>
23	24	25	26	27	28	29	<b>Nghỉ tết</b>
30	31	<b>01/02</b>	02	03	04	05	<b>2</b>
06	07	08	09	10	11	12	<b>3</b>
13	14	15	16	17	18	19	<b>4</b>
20	21	22	23	24	25	26	<b>5</b>
27	28	<b>01/3</b>	02	03	04	05	<b>6</b>
06	07	08	09	10	11	12	<b>7</b>
13	14	15	16	17	18	19	<b>8</b>
20	21	22	23	24	25	26	<b>9</b>
27	28	29	30	31	<b>01/4</b>	02	<b>10</b>
03	04	05	06	07	08	09	<b>11</b>
10	11	12	13	14	15	16	<b>12</b>
17	18	19	20	21	22	23	<b>13</b>
24	25	26	27	28	29	30	<b>14</b>
<b>01/5</b>	02	03	04	05	06	07	<b>15</b>
08	09	10	11	12	13	14	<b>16</b>
15	16	17	18	19	20	21	<b>17</b>
22	23	24	<b>25</b>	26	27	28	<i>Tuần dành các hoạt động giáo dục khác và tổng kết năm học</i>
29	30 <i>Kết thúc năm học</i>						

1. Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến trước ngày 25/5/2023. Có 17 tuần thực học, tổ chức các hoạt động giáo dục khác.

2. Dự kiến nghỉ Tết Nguyên đán từ ngày 20/01/2023 (nhằm ngày 29 tháng chạp ÂL) đến ngày 27/01/2023 (nhằm ngày mùng 06 tháng giêng ÂL).

3. Dự kiến nghỉ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương: 29/4/2023 (nhằm ngày mùng 10/3 ÂL) (01 ngày). Nghỉ Lễ Ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước: 30/4/2023 (01 ngày) và Nghỉ Ngày Quốc tế Lao động: 01/5/2023 (01 ngày).

4. Tham gia Ngày Hội giao lưu của bé và Hội khỏe măng non cấp huyện dự kiến tháng 3/2023.

5. Tổ chức Hội thi Bé khỏe- Bé ngoan cấp trường tháng 4/2023

6. Ngày hoàn thành chương trình giáo dục mầm non: trước ngày 25/5/2023.

7. Ngày kết thúc năm học 2022 - 2023: trước ngày 31/5/2023.



**Phụ lục II**  
**THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG**  
**TRƯỜNG MẦM NON THỊ TRẤN SA RÀI**  
**NĂM HỌC 2022 – 2023**

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-MNTTSR, ngày /9/2022 của trường Mầm non thị trấn Sa Rài)

<b>Tháng/năm</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Địa điểm</b>	<b>Bộ phận/ Người thực hiện</b>
8/2022	Chuẩn bị năm học mới 2022 - 2023. Sinh hoạt chuyên môn cấp trường	Trường MNTT Sa Rài	Toàn đơn vị
9/2022	- Thu nhận trẻ, hưởng ứng “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” - Ngày tựu trường năm học mới: Ngày 25/8/2022. - Sinh hoạt học đường từ ngày 29/8/2022 - 31/8/2022. - Tổ chức Lễ Khai giảng năm học 2022 - 2023: ngày 05 tháng 9 năm 2022 - Ngày thực học tuần 1: 5/9/2022. - Báo cáo tình hình huy động học sinh ra lớp đầu năm học 2022 -2023 của các trường. - Báo cáo tình hình trường, lớp, học sinh đầu năm học 2022 - 2023. - Hội nghị triển khai chương trình GDMN cho CBQL và GVMN - Hội nghị viên chức, người lao động	Trường MNTT Sa Rài       Phòng GDĐT  Trường MNTT Sa Rài	Toàn đơn vị          Thành phần theo VB quy định
10/2022	- Hội nghị triển khai sinh hoạt hội đồng chuyên môn mầm non huyện Tân Hồng. - Hội nghị xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm - Xây dựng kế hoạch Ngày hội giao lưu của bé và Hội khỏe măng non cấp trường Sinh hoạt chuyên môn cấp trường	Phòng GDĐT  Phòng GDĐT  Trường MNTT Sa Rài Trường MNTT Sa Rài	Thành phần theo VB quy định Thành phần theo VB quy định Bộ phận Giáo dục  PHT+ Tổ khối
11/2022	- Tổ chức Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2022. - Tham dự hội nghị triển khai chuyên đề hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non - Tham dự hội nghị triển khai Giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội, xây dựng môi trường sạch đẹp, an toàn - Ngày hội giao lưu của bé và Hội khỏe măng non cấp trường	Trường MNTT Sa Rài Phòng GDĐT  Phòng GDĐT  Trường MNTT Sa Rài	Toàn đơn vị  Theo VB quy định  Theo VB quy định  Theo QĐ
12/2022	- Sơ kết kế hoạch thực hiện Đề án phát triển GDMN	Phòng GDĐT	Theo VB quy định

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên môn cấp trường</li> <li>- Sinh hoạt ý nghĩa ngày 22/12. Tham quan thực tế</li> </ul>	Trường MNTT Sa Rài Trường MNTT Sa Rài	PHT+ Tổ khối Theo phân công
01/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo sơ kết thực hiện chuyên môn giáo dục mầm non học kì I năm học 2022 - 2023.</li> <li>- Tổ chức sơ kết học kì I năm học 2022 - 2023 ngành học giáo dục mầm non.</li> <li>- Tổ chức Tuần lễ dinh dưỡng- sức khỏe</li> </ul>	Phòng GDĐT; Các trường Mầm non, Mẫu giáo	Toàn ngành
02/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức Chia sẻ kinh nghiệm: Vận dụng STEAM trong trường mầm non. (cấp huyện)</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn cấp trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường mầm non thị trấn Sa Rài</li> <li>Trường MNTT Sa Rài</li> </ul>	Phòng GDĐT; Các trường Mầm non, Mẫu giáo PHT+ Tổ khối
3/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sơ kết 02 năm thực hiện Chủ đề "Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện</li> <li>- Tham gia Ngày Hội giao lưu của bé và Hội khỏe măng non cấp huyện năm học 2022-2023</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt ý nghĩa ngày 8/3</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng GDĐT</li> <li>- Phòng GDĐT</li> </ul> Trường MNTT Sa Rài	Phòng GDĐT; Các trường Mầm non, Mẫu giáo Toàn trường
4/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh hoạt chuyên môn cấp trường</li> <li>Sinh hoạt ý nghĩa ngày 30/4, tham quan thực tế</li> </ul>	Trường MNTT Sa Rài	PHT+ Tổ khối Toàn trường
5/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thăm trường Tiểu học, Kỷ niệm ra trường cho học sinh Khối Lá</li> <li>- Báo cáo tổng kết thực hiện chuyên môn giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023.</li> <li>- Tham gia Ngày Hội giao lưu của bé và Hội khỏe măng non cấp tỉnh năm học 2022-2023</li> <li>Sinh hoạt chuyên môn cấp trường</li> <li>Tổng kết năm học 2022-2023</li> </ul>	Trường MNTT Sa Rài- Trường Tiểu học Sở GDĐT. Trường MNTT Sa Rài	Khối Lá Toàn trường
6 + 7/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tham dự các lớp tập huấn chuyên môn giáo dục mầm non hè năm 2023.</li> <li>Sửa chữa cơ sở vật chất chuẩn bị năm học mới</li> </ul>	Theo VB quy định Trường MNTT Sa Rài	Theo VB quy định Bộ phận CSVC tham mưu
8/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chuẩn bị năm học mới 2023 - 2024.</li> </ul>	Trường MNTT Sa Rài	Toàn trường

### **Phụ lục III**

(Đính kèm Kế hoạch số /KH-MNTTSR, ngày /9/2022 của trường Mầm non thị trấn Sa Rài)

#### **DANH MỤC SÁCH, TÀI LIỆU, BIỂU MẪU HỒ SƠ SỔ SÁCH**

Căn cứ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 11 năm 2021 Quy định việc biên soạn, thẩm định, phê duyệt và lựa chọn tài liệu để sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Mục 1, 2, 3 Điều 21 Chương III của Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT 31 tháng 12 năm 2020 Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 Thông tư ban hành Chương trình GDMN.

#### **1. Tài liệu tối thiểu đối với mỗi giáo viên, CBQL**

- Chương trình GDMN (Dành cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non) theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 Thông tư ban hành Chương trình GDMN.

- Hướng dẫn xây dựng, sử dụng bộ công cụ đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN trong các cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức chuẩn bị cho trẻ em mẫu giáo trong các cơ sở GDMN sẵn sàng học đọc, học viết theo hướng liên thông với chương trình lớp 1 Tiểu học.

- Hướng dẫn tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn đánh giá thực hiện chương trình trong cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức giáo dục hoà nhập trong cơ sở GDMN.

- Điều lệ trường mầm non (Theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT kí ngày 31/12/2020 về Ban hành Điều lệ trường mầm non).

#### **2. Tài liệu hỗ trợ thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non**

a) Tài liệu dành cho cán bộ quản lý và giáo viên

- Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục trong các cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức và sử dụng môi trường giáo dục trong các cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn thực hành áp dụng quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong trường mầm non.

- Hướng dẫn thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức các Hoạt động giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường MN.

- Hướng dẫn giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe lồng ghép giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trong nhóm trẻ độc lập tự thực, nhóm trẻ gia đình (ghép nhiều độ tuổi).

- Hướng dẫn quản lí nhóm trẻ độc lập tự thực.

- Hướng dẫn giáo viên mầm non chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một.

- Hướng dẫn một số kĩ năng đảm bảo an toàn cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

- Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường cho trẻ mầm non.

- Hướng dẫn tích hợp nội dung phòng, chống bạo lực học đường vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN.

- Bồi dưỡng thường xuyên hằng năm.

- Công cụ đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi trong thực hiện chương trình GDMN.

b) Tài liệu tối thiểu dành cho trẻ

- Tài liệu cho trẻ độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo: làm quen với văn học và chữ viết. làm quen với toán; giúp bé tập tạo hình; các hoạt động giúp bé bảo vệ môi trường; khám phá thế giới xung quanh; các hoạt động giáo dục tình cảm, kĩ năng xã hội; bé khám phá khoa học; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, thảm họa, thiên tai; văn hoá ứng xử - dành cho trẻ mầm non;

- Tài liệu cho trẻ độ tuổi mẫu giáo: giáo dục dinh dưỡng - sức khoẻ; kĩ năng phòng tránh xâm hại và bạo hành cho trẻ; giáo dục giới tính; làm quen tiếng Anh (đối với những nơi có tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh).

- Tài liệu cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi: chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp một.

### **3. Biểu mẫu**

- Sổ theo dõi lớp.

- Sổ liên lạc; phiếu bé ngoan.

- Biểu đồ phát triển dành cho trẻ 0 - 5 tuổi.

- Biểu đồ phát triển dành cho trẻ 5 tuổi (61 - 72 tháng).

### **4. Hồ sơ sổ sách**

- **Đối với nhà trường:**

- + Hồ sơ quản lí trẻ em.

- + Hồ sơ quản lí cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- + Kế hoạch phát triển nhà trường và kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo năm học.

- + Hồ sơ phổ cập giáo dục.

+ Hồ sơ quản lí tài sản, tài chính.

+ Hồ sơ quản lí các văn bản.

**- Đối với tổ chuyên môn, tổ văn phòng:**

+ Kế hoạch hoạt động.

+ Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn của tổ.

**- Đối với giáo viên:**

+ Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

+ Sổ theo dõi trẻ em.

+ Sổ theo dõi tài sản, thiết bị, đồ chơi của nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

